

Bản án số: 154/2018/HSST
Ngày 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Cúc;

2. Ông Đỗ Như Vũ.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Nguyễn Thị Thu Hồng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2018 tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2018/TLST- HS, ngày 13/4/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2018/QĐXXST-HS ngày 09/5/2018 đối với bị cáo:

Quàng Văn N, sinh năm 1995; HKTT: N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn L (Đã chết) và bà Cà Thị P, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01

Tại bản án số 81/HSST ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ra trại tháng 9/2016, đến nay vẫn chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 đến nay hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2017 tại phía trước cây xăng cạnh đường tỉnh lộ 295B thuộc khu Xuân Ổ B, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường Vân Dương phối hợp với Công an phường Võ Cường bắt quả tang Quảng Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại lòng bàn tay phải của N 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, Cơ quan Công an đã cho vào phong bì thư niêm phong có chữ ký xác nhận của người bị bắt và người chứng kiến.

Ngày 27/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh quyết định tr- ng câu giám định vật chứng đ- ọc niêm phong nói trên.

Tại bản kết luận giám định số 107/KLGĐ-PC54 ngày 27/12/2017 của Phòng Kỹ thuật - hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có trọng lượng 0,2978 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroin.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 71/Ctr - VKS ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/12/2017, bị cáo đang đi bộ trong chợ phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn thì có 01 người đàn ông không quen biết đi xe mô tô đến chỗ bị cáo và hỏi “Mày có sử dụng ma túy không” bị cáo trả lời “Có”, sau đó người đàn ông đó nói với bị cáo mày bắt cho anh con chim thì anh mua ma túy cho mày dùng. Bị cáo đồng ý, lên ngồi phai sau xe mô tô do người đàn ông đó điều khiển đi đến một địa điểm bị cáo không biết ở đâu thì dừng xe lại, bị cáo đứng chờ tại xe còn người đàn ông đó đi khoảng 4m đến 5m gặp một người đàn ông không quen biết. Bị cáo thấy 02 người nói chuyện rồi thấy người đàn ông chở bị cáo đi đưa tiền cho người đàn ông kia rồi nhận lại 01 gói giấy bạc màu trắng. Người đàn ông chở bị cáo trở lại xe và đưa cho bị cáo gói giấy bạc đó và nói mày cầm cẩn thận không ướn. Bị cáo biết đó là ma túy, nên cầm ở tay phải rồi lên xe, khi đi đến cây xăng cạnh đường tỉnh lộ 295B thuộc khu Xuân Ổ B, phường Võ Cường thì người đàn ông đó bảo bị cáo xuống xe đứng ngoài chờ để người đó vào đổ xăng. Trong lúc đang đứng chờ thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang bị cáo cùng vật chứng như đã nêu trên. Người đàn ông chở bị cáo thấy N bị lực lượng Công an kiểm tra nên đã bỏ chạy.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, điều 194 BLHS 1999; Điểm p, khoản 1, Điều 46, điểm g, khoản 1, điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, điều 7 BLHS 2015, xử phạt:

Bị cáo N từ 20 đến 26 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2017 tại phía trước cây xăng cạnh đường tỉnh lộ 295B thuộc khu Xuân Ổ B, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường Vân Dương phối hợp với Công an phường Võ Cường bắt quả tang Quàng Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2978 gam ma túy; loại ma túy: Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Với số lượng ma túy nêu trên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, điều 194 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy cần phải đưa ra xét xử kịp thời, có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người nhân thân xấu, ngày 29/9/2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đến nay vẫn chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 BLHS 1999.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, điều 46 BLHS năm 1999. Do vậy Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Mặt khác Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật, theo quy định tại khoản 3, điều 7 BLHS 2015; Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của quốc hội và tại điểm c, khoản 1, điều 249 BLHS 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có

mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1, điều 194 BLHS 1999. Bị cáo thực hiện hành vi trước ngày BLHS 2015 có hiệu lực 01.01.2018 vì vậy về điều luật áp dụng khoản 1, điều 194 BLHS 1999 nhưng hình phạt thì áp dụng mức hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 BLHS 2015 có lợi hơn cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử bị cáo hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này: Liên quan trong vụ án này có ng-ời đàn ông đi xe mô tô cho N ma túy nh-ng N không biết tên tuổi, địa chỉ, N cũng không nhận dạng được đối với ng-ời này. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh ch-a làm rõ đ-ợc, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn N phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, điều 48; Điều 33, 41, 99 Bộ luật hình sự 1999. Điều 106 và điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

Quàng Văn N 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 27/12/2017.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 22/5/2018 để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng